

Tại Sao Chưa Đánh Đã Đầu Hàng?

Trích "Sài Gòn Ngày Dài Nhất" Hồi Ký của Duyên Anh

10 giờ 40, mười phút sau lệnh đầu hàng cộng sản của Dương văn Minh, Đặng Xuân Côn và tôi ra vỉa hè trước cửa nhìn Sài Gòn chờ đợi cộng sản vào. **Tại sao chưa đánh đã đầu hàng?** Tôi nghe rõ câu hỏi nghẹn ngào đó trong những ánh mắt ngơ ngác của người Sài Gòn quanh tôi. Trời hết âm u, nhưng vẫn chưa có nắng. Vẫn thiếu nắng vàng rực rỡ. Dân Xóm Lách kéo lên. Lề đường Công Lý, gần nhà tôi đông nghẹt. Dấu lòng ngổn ngang bối rối, tôi còn chút hạnh phúc trên những khuôn mặt buồn bã của đám dân "vô sản" Xóm Lách. Không một nụ cười. Khó tìm ra niềm hân hoan. Ngay cả những người đã truy nã kỹ thân phận mình, sự nghiệp của mình rỗng rã hai mươi năm Việt Nam cộng hòa, thấy chẳng dính líu gì tới "nợ máu" với cộng sản, cũng hỏi hộp vì "biển máu." Chưa bao giờ tôi thấy, kể từ ngày nhận Sài Gòn làm quê hương, một cảnh tượng Sài Gòn nào nề đến thế. Tôi có cảm tưởng Sài Gòn đang sợ hãi cơ hồ tôi đang sợ hãi, cơ hồ mọi người đang sợ hãi. Xe cộ ngưng chạy. Những gia đình có "máu mặt" rút hết vào nhà. Cổng đóng kín mít. Cửa sổ gác cao hé hé mở. Ai đã nhìn tôi qua ô cửa kính mắt lệ mờ?

Tôi sinh ra ở miền Bắc, thị xã nhỏ bé, êm đềm Thái Bình. Ấu thơ của tôi, trải dọc theo hàng cây hồi thấp và vương vấn cùng khắp cầu Bo. Niềm thiếu của tôi lảng đãng vùng trời Hà Nội. Tôi khôn lớn ở Sài Gòn. Sài Gòn cho tôi những bước xuống đời cay đắng để tôi làm cuộc đời tôi Sài Gòn cho tôi tình yêu, cho tôi thi ca, cho tôi tiểu thuyết. Công sinh không nặng bằng công dưỡng. Sài Gòn đã nuôi dưỡng tôi. Sài Gòn là mẹ tôi. Mẹ Sài Gòn săn sóc tôi hai mươi năm. Tôi đã làm gì cho Sài Gòn? Đã làm gì, vẫn chưa đủ, vẫn chỉ mới là cái hữu hạn trong cái vô hạn. Bây giờ, đưa con phóng đãng ôm ghì mẹ mình bằng đôi tay rời rã, nước mắt rùng rùng. Đưa con bắt lặc, đưa con hèn hạ, đưa con khiếp nhược, đưa con mãi rong chơi nở để mẹ mình lạc vào tay thù. Mà chỉ biết khóc. Mà chỉ rên rỉ. Mà chỉ luyến tiếc hàng me xanh, ghế đá công viên và những cuộc tình phù phiếm. Tôi hiểu những giọt nước mắt của tôi vô nghĩa, chẳng dám khóc, chẳng thiết khóc, mà mắt tôi cứ căng mọng và lệ cứ rơi. Tôi đã biết khóc vì Sài Gòn, vì một thành phố kỷ niệm.

Một toán quân xuất hiện. Quân ta. Tôi đếm: 19 người. Mười chín người lính, mười chín người chiến sĩ, đầu trần, chân đất, quần xà lỏn, áo thun, máng súng trên vai, mũi chúc xuống, mặt cúi gằm, làm lúi bước. Tối hôm qua, tôi đã thấy quân ta ngang qua đây. Quân ta và xe tăng. Hình ảnh người lính sửa xích tăng đã in vào tiềm thức tôi. Tối hôm qua, tôi đã thấy tướng Vĩnh Lộc chủ chiến. 10 giờ 30 hôm nay, tôi nghe Dương văn Minh đọc lệnh đầu hàng. Và, sau lệnh đầu hàng của Dương văn Minh, tôi lặng người ngắm toán quân chiến bại. Cảm giác đầu tiên của tôi là ngậm ngùi. Tôi nhớ một câu thơ của Corneille: "ô cruel souvenir de ma gloire passée" mà Thế Lữ cảm hứng viết: "Than ôi, thời oanh liệt nay còn đâu?" Thời oanh liệt đâu? Những chiến tích rực rỡ dội vang sông núi của quân lực Việt Nam cộng hòa, những chiến tích làm bàng hoàng thế giới, làm vỡ mộng xâm lược của cộng sản, nay còn đâu? Tôi không bao giờ quên người Do Thái đã bày tỏ công khai với nhân loại rằng, họ mơ thành người An Lộc. Tôi vốn không ưa các chế độ, các nhà lãnh đạo, một số tướng lãnh bất tài vô học, tham nhũng của miền Nam sau 1963, nhưng, luôn luôn, tôi yêu mến và cảm phục quân đội. Chế độ đã xóa bỏ chế độ, lãnh đạo đã hạ bệ lãnh đạo, quân đội tồn tại như quê hương. Bởi vì quân đội bảo vệ quê hương. Quân đội không phải là công cụ riêng của chế độ, của lãnh tụ. Một số tướng lãnh hèn mạt, vì quyền lợi cá nhân, vì địa vị khốn kiếp, đã bán mình cho chế độ, cho lãnh tụ để bán xương máu của quân đội và làm nhạt nhòa cái kiêu sa của người lính. Kẻ bán xương máu của lính nhiều nhất, kẻ dùng quân đội làm thang lưng leo lên danh vọng là Nguyễn Văn Thiệu.

Bây giờ, Thiệu đã bỏ đi. Cao Văn Viên đã bỏ đi. Vô số tướng lãnh đã đào ngũ chạy trốn. Dương văn Minh đã đầu hàng. Quân đội tiếp tục chiến đấu. Quân đội sẽ tiếp tục chiến đấu, nếu Dương văn Minh không hám cái hư vị "tổng thống miền Nam trung lập" đến nỗi thỏa hiệp với cộng sản. Tham vọng bản tiện của Dương văn Minh còn là tham vọng của vài ông tướng, vài ông nghị sĩ, vài ông dân biểu "nhất định" ở lại làm Tổng trưởng. Bùi Tường Huân là một thí dụ. Những người khác đã đi học tập cải tạo, đã vượt biên sang Âu châu, Mỹ châu thì xin miễn kể tên, sợ mất ép-phê chống cộng của quý vị ấy.

Thế giới đã thiếu sự công bình tối thiểu để khắc nghiệt lên án sự tan hàng bệ rạc của quân đội ta. Họ không thèm quan tâm tới sự tôn trọng kỷ luật tối đa của quân lực Việt Nam cộng hòa. Quân đội không tuân lệnh đầu hàng của Dương văn Minh mà tuân lệnh đầu hàng của vị Tổng thống nước Việt Nam cộng hòa kiêm Tổng tư lệnh quân lực Việt Nam cộng hòa. Quân đội nước nào cũng thế cả, trừ trường hợp người ta làm cách mạng, làm đảo chính lật đổ Tổng thống. Tôi yêu quân đội của đất nước tôi. Tôi không xuẩn ngốc phán xét quân đội. Tôi có bốn phận ngưỡng mộ quân đội quốc gia. Và tôi đau đớn nhìn quân đội của tôi đầu trần, chân đất, quần

xà lòn, áo thun, máng súng trên vai, mũi chúc xuống, mặt cúi gầm, làm lúi búi. ông Nguyễn văn Thiệu không chứng kiến thảm cảnh này. Các ông tướng đào ngũ không chứng kiến thảm cảnh này. Tôi nghĩ các ông ấy chẳng nên nói về quân đội, nhắc đến quân đội nữa.

Một bà mẹ hót hơ hót hái, từ dốc chợ Xóm Lách, chạy lên đuổi theo toán quân, (tôi quả quyết quân đội ta không thua trận. Quân đội ta mãi mãi chiến thắng, mãi mãi anh dũng. Chế độ Nguyễn văn Thiệu thua trận, các ông tướng đào ngũ thua trận và chính sách Mỹ ở Việt Nam thua trận). Bà mẹ già ôm chặt lấy một người lính:

- Mà đi đâu nữa con? Sao không về nhà? Hết chiến tranh rồi, hòa bình rồi. Về thôi, con?

Người lính cố gỡ nhẹ tay mẹ mình ra:

- Con không thể về được.

Bà mẹ khóc. Bà mẹ khóc tức tưởi:

- Sao vậy? Có lệnh hàng rồi mà.

Người lính lắc đầu:

- Con không thể về được.

Toán quân đã băng qua ngã tư Công Lý - Yên Đổ. Bà mẹ vẫn níu chặt người con chiến sĩ lại:

- Mà đã đi đánh nhau bao lâu nay, có được hưởng gì đâu?

Người lính nghẹn ngào:

- Con không thể nào bỏ các bạn con.

Bà mẹ rên rỉ:

- Bỏ hết, bỏ hết đi con, về với má, không sao đâu.

Người lính gỡ mạnh tay mẹ mình ra:

- Má về đi, con phải theo các bạn con.

Người lính chạy nhanh để bắt kịp các chiến hữu. Bà mẹ đứng bên đường mắt đăm lẹ, nhìn theo con mình...

- Rồi người lính có về không?

Đó là câu hỏi của ký giả Patrick Sabatier của nhật báo La libération đã đến tận nhà tôi ở Ivry sur Seine phỏng vấn tôi để làm số báo đặc biệt cho ngày 30-4-1985. Tôi đã kể câu chuyện trên nhằm trả lời câu hỏi "Điều gì còn làm ông nhớ Sài gòn nhất"?

- Tôi không biết, ông Patrick ạ! Sau 6 năm tù đầy trở về, tôi hỏi thăm người Xóm Lách, được rõ là bà mẹ còn sống, và người con vẫn biệt tăm...

- Anh ta đi đâu?

- Tôi nghĩ rằng anh ta đi làm cuộc chiến đấu mới, không cần viện trợ Mỹ, cố vấn Mỹ và lính Mỹ. Dân tộc tôi cần thiết cuộc chiến đấu mới mẻ này.

- Tại sao?

- Nó mới đích thực là cuộc chiến đấu của dân tộc tôi nhằm tiêu diệt chế độ cộng sản, chủ nghĩa cộng sản để giành lại tự do, dân chủ, độc lập cho Việt Nam. Cuộc chiến đấu mới của dân tộc tôi loại bỏ hết tay sai của Mỹ, của ngoại bang. Như thế, chúng tôi gọi là một cuộc chiến đấu có chính nghĩa, tuy cô đơn, lãng mạn nhưng tổ tiên chúng tôi đã lãng mạn, cô đơn chiến đấu.

- Rất đẹp, rất cao quý.

- Ông ủng hộ cuộc chiến đấu mới của chúng tôi chứ?

- Vâng, tôi hết lòng.

Số báo đặc biệt của La libération, một tờ báo khuynh tả, xuất bản ngày 30-4-1985 viết về Việt Nam đã như gáo nước lạnh hắt vào mặt đảng cộng sản và nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Số báo này có đăng thêm một đoạn trong bài thơ Sài gòn ra đường của tôi trên trang nhất.

19 người lính đi tới đâu, đi về đâu, tôi không biết. Hình ảnh bi thảm của họ khiến lòng tôi se lại nhưng cũng sưởi ấm tâm hồn tôi. Ít ra, tôi còn được tự hào là người Sài gòn, người miền Nam. 19 người lính quốc gia đã anh dũng chiến đấu cho tới phút giây nghe lệnh đầu hàng. Vẫn 19 người lính này, biểu tượng của quân lực Việt Nam cộng hòa bất khuất, tháo bỏ quần áo Mỹ, giày nón Mỹ, tiếp tục chiến đấu sau lệnh đầu hàng. Tôi đã thêm sống hèn, càng thêm sống hèn hơn. Để nói lên được cái hào hùng của người lính, cái tâm sự náo nức của người lính, những con người không được phép chiến thắng, những con người bị tước đoạt quyền chiến thắng cộng sản. Thế giới đã không có hân hạnh nhìn 19 chiến sĩ Việt Nam. Thế giới đã không có hân hạnh

nghe người lính già từ mẹ mình lên đường nhập cuộc chiến đấu mới. Thế giới, cái thế giới mù lòa, điec,
ngọng đã bảo chúng ta thua trận đã miệt thị quân đội chúng ta tan hàng bệ rạc. Tôi đợi, tôi đã đợi, tôi đang đợi
những kẻ tự nhận mình sống hùng viết những trang tâm sự của người lính sau 30-4-1975